

Ft. Worth 6/21/99

Kính thưa Bà.

Con tên NAM YEN HUONG son - Hennifer 3 tai.

Ft. Worth TX 76104

Phone: (

Kính xin Bà hướng dẫn giúp đỡ cho Bà MÁ con  
đã bị đánh và họa kỵ. Theo diện làm số này trên 5 năm,  
thuộc con có tên đúng tên xin Bà MÁ con có theo diện  
tị nạn theo mãn I 730 (Vì con thay trong giấy  
trú trú tại Bangkok cho Bà MÁ con có ghi - Thành phố  
ở Paris và tên là tên bà và số số trú trú là số để xin  
hộ di dân 11 năm theo mãn I 730). Con mới sang Mỹ  
điều 2 năm không rõ ràng về moi việc. Con về da VN  
ở Dallas, nên bret diện tên Bà JU còn gọi phong tên diện xin  
điều của Bà. Con có tên và địa chỉ của Bà cho Bà MÁ  
con ở VN để gửi hồ sơ cho Bà. Con Việt này kính xin  
Bà nhiệt tình giúp đỡ cho Bà MÁ con. Con và con bret  
chú Bà bệnh phổi, dài dài sicc khoé.

Phanrang, June 9, 1999.

**To : Bà KHÚC MINH THO**

Falls Church VA 22043

**Ref : Family Reunification Application.**

Application : BÙI THỊ NỞ, (Other name : Miss LAI). Born on January 16, 1949, at Vĩnh Diêm, Vinh Hiển, Vinh Xuơng, Khanh Hoa.

My husband NGUYEN CAO KHAI, BORN ON December 30, 1948 at Kinh Dinh, Phan Rang, Ninh Thuan. Military ID # 68/405963. In 1967, we had the ODP IV 209107 (Attached Joint Voluntary Agency US.ODP).

I would like to apply for Family Reunification and explain my family situation as follows :

We have applied for Immigration with ODP office of US Embassy in Bangkok for almost over 16 years to come to reside in USA as refugee due to these following reasons :

I, myself had been :

Before 1975, I had been working for the USAF (Seventh Air Force at Phanrang Air Base APO 96321) 5 years :

\* From April , 1965 – 1966, I had served at IM Club of 101<sup>st</sup> Air Borne (APO 96321)

  - My position : Cashier - My Supervisor : Sergeant Williams.

\* From 1966 – 1967, I had served at NCO Club of 101<sup>st</sup> Air Borne.

  - My position : Cashier. – My Supervisor : Master Sergeant JINKINS.

\* From 1967 – 1968, I transferred to PX of 101<sup>st</sup> Air Borne (APO 96321)

  - My position : Self Clerk. – My Supervisor : Master Sergeant YOUNG.

\* From 1968 – Otc, 1970, I had served at the Exchange Office of 101<sup>st</sup> Air Borne (APO 96321).

  - My position : Accounting Clerk (VGS 6). – My Supervisor : Master Sergeant CLYDE D. MOTT and Master Sergeant ANDERSON.

Capt ANDERSON (USAF) : Chief of Viet Nam Regional Exchange Office 101<sup>st</sup> Air Borne and PX Air Force.

Until 1968, I had selected study the Accounting course at NGUYEN HUE SAIGON TAX by American teacher. I received the Certificate of Accounting-Supervisor.

An Employee of USAF and Military in VietNam over 5 years. (Please see the attached document, from Mr William D. Bassman to Prove the serving time of the US Military).

And my husband, he also was :

A former Military officer in the Vietnamese Army of Vietnam befor 1975.

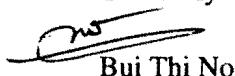
An Employee of US Company over two years 1966 – 1968 at Phanrang Air Base (Please see attached document)

Served for the 17<sup>th</sup> SOS "Shadow" Squadron USAF at Air Base or Thap Cham APO 96321 over two years 1969 – 1971. He was granted : 1) A Certificate of Basic English language. 2) A Certificate of Flight Wing over 100 combat missions. 3) Medal of urgent target in Mo Vet – Campuchia zone. He didn't report this mission with the Vietnamese Communist. Therefor he only had stay in the Re-education camp for 20 days.

Please reconsider our application one more time, and let's us know if we are qualified to come to the USA as refugees. Please forward your reply to addresse : Bui Thi Nở 170A Thong Nhat St Phan Rang, Ninh Thuan, Việtnam.

Please kindly to approve our applications for Family Reunification. We looking forward to receiving your approval very soon. Please accept our thanks for your time and concern.

Sincerely.



Bui Thi Nở

NATIONAL PERSONNEL RECORDS CENTER  
Civilian Personnel Records  
111 Winnebago Street  
St. Louis, Missouri 63118-4199

ODP  
Personnel

111 Winnebago Street

Attn: Mr. William D. Bassman

Verification of employment for the Orderly Departure Program is needed for the following individual.

NAME: No, Ben Th ODP r.

DATE/PLACE OF BIRTH: 1/16/49

EMPLOYING AGENCY: Air Force

POSITION TITLE: Cashier / Stock. CTR.

LOCATION: Phan Rong

DATES OF CLAIMED SERVICE: 1965 - 1970

The Official Personnel Folder at NPPC shows the above named individual worked for the U.S. Government during the following period:

From: \_\_\_\_\_ To: \_\_\_\_\_

Type of Separation:

Reason for Separation:

No record of employment found for the above named individual

DEPARTMENT OF STATE

American Embassy

Attn: Orderly Department Program Office (ODP)

Box 58

APO AP 96546

WILLIAM D. BASSMAN  
Chief, Reference Service Branch

J. D. Bassman Jr.  
4/17/98



**JOINT VOLUNTARY AGENCY**  
**U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY**  
9th FLOOR PANJABHUM BUILDING 1, 127 SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120, TEL (662) 205-4000 EXT. ODP, FAX: (662) 287-2337

Date/Ngày:	File Number/Hồ sơ số
------------	----------------------

10/1/97 CAC KHU  
105 THONG VAI  
PHUONG  
THUONG HIEP  
JUL 20 1997

Dear ODP Applicant:

Reference is made to your refugee application with the US Orderly Departure Program (ODP). Your file has been reviewed based on present ODP eligibility criteria and it has been determined that you are not eligible to attend an interview to be considered for resettlement in the US through ODP. Your case has now been closed, and ODP will no longer maintain a file for your application. Enclosed please find all original documents contained in your file.

The only persons now eligible for an ODP refugee interview are those with existing files who can establish that they (1) were incarcerated for three or more years in a re-education facility; (2) were incarcerated for one or more years in a re-education facility, and either worked for the US government or a US private organization in Vietnam for one or more years; or underwent training in the US under US government auspices; (3) were widowed as a result of the death of a spouse either in a re-education facility or as a direct result of that incarceration; (4) are the beneficiary of a Refugee Relative Petition (Form I-730); or (5) are the parents of an unaccompanied minor in the US; (6) returned to Vietnam from a refugee camp overseas between October 1, 1995 and April 22, 1996, and are registered for the Resettlement Opportunities for Vietnamese Returnees (ROVR) program. Additionally, cases based on claims of Amerasian ethnicity continue to be processed through ODP.

If you have a spouse, parent, child, or sibling living in the US who would be willing to file an immigrant visa petition (Form I-130) on your behalf, your relative should contact a local office of the US Immigration and Naturalization Service (INS) for further information.

ODP-66  
June 1997

Received

23 FEB 1998

NATIONAL PERSONNEL RECORDS CENTER

Civilian Personnel Records  
111 Winnebago Street  
St. Louis, Missouri 63118-4199

Attn: Mr. William D. Bassman

Verification of employment for the Orderly Departure Program is needed for the following individual:

NAME: KHAI, ALGUYEN GAO ODP #:

DATE/PLACE OF BIRTH: 12-31-78 /

EMPLOYING AGENCY: APO-227/141810605

POSITION TITLE: CATERER

LOCATION: PHANTIAN

DATES OF CLAIMED SERVICE: 1/7/66 - 6/77

The Official Personnel Folder at NPPC shows the above-named individual worked for the U.S. Government during the following period

From: 10-1-66 To: 6-3-67  
From: 8-8-66 To: 2-27-68

Type of Separation: 1968 RESIGNATION FROM 1967 TO PRESENT

Reason for Separation: 1967 TO PRESENT  
1968 RESIGNATION FROM 1967

No record of employment found for the above-named individual

DEPARTMENT OF STATE

American Embassy

Attn: Orderly Department Program Office (ODP)

Box 58

APO AP 96546

RECORDED  
FEB 27 1998  
WILLIAM D. BASSMAN  
Chief, Reference Service Branch

1-27-98

# National Archives at College Park



8601 Adelphi Road College Park MD 20740-6001

July 24, 1998

Nguyen Cao Khai  
170A Thong Nhat Street  
Phan Rang, Ninh Thuan  
VIETNAM

Dear Mr. Nguyen:

I regret that the records in the custody of the National Archives do not contain the information you require. There is a 17th SOS Squadron association. I contacted that association for you, and will send a copy of your letter to them today. They will attempt to locate CPT Hays and LTC Long for you.

Sincerely,

*Richard Boylan*  
RICHARD L. BOYLAN  
Modern Military Records  
Textual Archives Services Division

ỦY BAN QUÂN QUÂN  
THỊ XÃ PHƯỜNG THỦ THIÊM  
(ỦY ĐỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM  
ĐỘI LÃM - MÃI CHỦ - HÒA BÌNH - TRUNG LÝP)

Số 2869CH.



CHI LÃM HÒA MIỀN NAM  
ĐỘI LÃM TẬP QUỐC GIA

NGUYỄN CĂO KHÁI

KHÁI

30-12-1948

PHẠU - YÊN

KHU 06 PHƯỜNG KINH DÌNH

Cấp bậc: TRUNG SĨ 1

Cinh chủng: CAV Lực QVÂN

Đơn vị: BATTALION NINH THUẬN

Số căn cung: 01507104

Chức vụ: CÔNG KHAI PÔI TRÚ TRẦN THUẬT

Chức vụ bí mật

ĐC HỌC MÃY: 12 HÒA THỊP PHƯỜNG PHÚ HÀ THỊP P.03

TỔ CỨC

VIỆT-NAM CỘNG HÒA  
BỘ QUỐC PHÒNG  
BỘ TỔNG THAM MƯU



# Chứng Chỉ Tốt Nghiệp Lớp Ha-Si-Quan Trù-Đi CẤP TIỂU-DỘI TRƯỜNG BỘ-BINH QLVNCH

Kết cho Nguyễn Cao Khải / Số quân 68/405963  
đã tốt nghiệp khóa 5/68 HA-SI-QUAN TẬM SỰ CNQS:III.20  
mở tại Trường Ha-Si-Quan Quân Lực Việt Nam Cộng-Hòa  
từ 19 tháng 8 năm 1968 đến 19 tháng 10 năm 1968

Điểm trung bình 12, 220/20

Chứng nhận 1225/2009 Đồng Lực

Đinh Lực K88C 4311 ngày 19 tháng 10 năm 1968

Số: 7.10.5.15

Tổ Quát Lực số 7089/14 QL/KV/13

Ngày 19 tháng 10 năm 1968

Tổng Trưởng

CHÍ HUY TRƯỜNG TRƯỜNG HA-SI-QUAN  
QUÂN LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

A handwritten signature in black ink, likely belonging to the Commandant of the Ha-Si-Quan School.

Socialist Republic of Viet Nam  
Independence - freedom - peace

WITNESS'S AFFIRMATION

I, my name : Hồ Khá, birth date : 1922.

Present residence : Populated section 24, Kinh Dinh ward, Phanrang Thap Cham town, Ninh Thuan province.

I swear to declare truly about the past as well as the present activity of Mr Nguyen Cao Khai, birth date 30 Dec, 1948, present residence : 170A, TB 3/2, Nha street, Phanrang, Ninh Thuan, Viet Nam as follows :

- 1) From 1966 - 1968 : Mr. Nguyen Cao Khai worked for the U.S. Government Agency, at Thap Cham U.S Air base (Ninh Thuan).
- 2) April/1968 : He joined in military forces, attended in the 1000 course (course No 3/68) of the Armed forces of Republic of VN.
- 3) From 1969 - 1971 : He was a flight Observer for the U.S. Air forces at Thap Cham Air base, Ninh Thuan (APO.96/21).
- 4) From 1958 - 1975 : He did not serve any mission for any South Government.

All of my statement as above is true, if any falsehood, I will be in responsibility before the law.

So my affirmation is here for Mr. Nguyen Cao Khai to supplement his document.

Phanrang, 30 May, 1998.

Witness

Hồ Khá.

Local Authority's affirmation,

Mr. Hồ Khá permanent resident at Kinh Dinh ward  
Phanrang Thap Cham town.

His signature,

Kinh Dinh 30, May, 1998.

Kinh Dinh People's committee  
On behalf of chairman,

S/S

Nguyễn Đức Mạnh.

Socialist Republic of Viet Nam  
Independence - Freedom - Happiness.

### WITNESS'S AFFIRMATION.

I, my name : Lê Thành Tri, Birth date : 1919  
Present residence : Populated section 1, Thành Sơn ward, Phanrang Tháp Cham town, Ninh Thuận province.

I am a friend with Mr. Nguyễn Cao Khai joined in military forces, attended in NCO course 3/68 of the Armed forces of Republic of VN. My service number 69/102467.

I swore to declare truly about the past as well as the present activity of Mr. Nguyễn Cao Khai, birth date 30 Dec, 1948, present residence : 1/0A - Thanh Nhât street, Phanrang, Ninh Thuận, Viet Nam as follows :

1) From 1966 - 1968 : Mr. Nguyễn Cao Khai worked for the U.S. Government Agency, at Tháp Cham U.S. Air base, Ninh Thuận.

2) April/1968 : He joined in military forces, attended in the NCO course (course No 3/68) of the Armed forces of Republic of VN.

3) From 1969 - 1971 : He was a flight Observer for the U.S. Air forces at Tháp Cham Air base, Ninh Thuận (APC.96321).

4) From 1958 - 1975 : He did not serve any mission for the North Government.

All of my statement as above is true, if any falsehood, I will be in responsibility before the law.

So my affirmation is here for Mr. Nguyễn Cao Khai to supplement his document.

Phanrang, 30 May, 1998.

Witness

Lê Thành Tri

Local Authority's affirmation.

Mrs. Lê Thành Tri permanent resident at My Hứng ward  
Phanrang Tháp Cham town.

His signature.

30, May, 1998.  
My Hứng People's committee  
On behalf of chairman.

S/S

Trần Văn

**INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)**  
**Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok**

Case Number: IV209107

Date: 02/01/94

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced case. Our records indicate that this case is inactive and the applicants are not eligible for resettlement in the US under current ODP guidelines. As ODP is no longer maintaining a file for these applicants, we are returning your inquiry and any attachments you included. **Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.** Please refer to the section(s) indicated below for further information. *Chương Trình Ra Di Có Trật Tự Hoa Kỳ (ODP) đã nhận được thư hỏi của Ông/Bà về trường hợp nêu trên. Hồ sơ của chúng tôi cho thấy trường hợp này hiện không ở tình trạng hoạt động và các đương đơn không hội đủ tiêu chuẩn được định cư tại Hoa Kỳ theo các hướng dẫn hiện thời của ODP. Văn Phòng chúng tôi hiện không còn giữ hồ sơ của các đương đơn nên chúng tôi xin gửi trả lại Ông/Bà thư hỏi và các giấy tờ kèm theo. Các thân nhân ở Hoa Kỳ có thể hỏi ý với phòng Di Trú và Nhập Tịch địa phương về khả năng có thể nộp đơn xin thị thực di dân (Mẫu I-130) hoặc đơn xin diện tị nạn (Mẫu I-730) cho họ. Xin Ông/Bà xem những mục liệt kê dưới đây để biết thêm chi tiết.*

- The applicant(s) on the referenced case are the beneficiaries of a non-current immigrant visa petition. Their petition is being stored at the National Visa Center (NVC) in Portsmouth, New Hampshire, until the applicants are eligible to attend a visa interview. You may contact the US Department of State to be advised of current petition priority dates at (202) 663-1541. You may also contact NVC at 32 Rochester Avenue, Portsmouth, New Hampshire 03801 for further information regarding this case. Please be sure to keep NVC informed of any address changes or other information which may affect the applicants' eligibility. *Các đương đơn có tên trong hồ sơ này là những người được hướng dẫn xin thị thực di dân chưa đến hạn. Đơn xin của họ hiện được giữ tại Trung Tâm Thị Thực Quốc Gia (National Visa Center NVC) ở Portsmouth, New Hampshire, cho đến khi họ hội đủ tiêu chuẩn được dự phòng vấn cấp thị thực. Ông/Bà có thể liên lạc với Bộ Ngoại Giao qua số điện thoại (202) 663-1541 để được thông báo về thời gian ưu tiên của các đơn xin đến hạn. Ông/Bà cũng có thể liên lạc với Trung Tâm Thị Thực Quốc Gia qua địa chỉ số 32 Rochester Avenue, Portsmouth, New Hampshire 03801 để biết thêm chi tiết về trường hợp này. Xin Ông/Bà nhớ thông báo cho TTTQG trường hợp có thay đổi địa chỉ hoặc những chi tiết khác có ảnh hưởng tới tiêu chuẩn hộ chiếu của các đương đơn.*
- The applicants on the referenced case were the beneficiaries of an Affidavit of Relationship (AOR) filed by a relative in the US. Their file has been closed and returned to the US sponsor as ODP no longer interviews or maintains records for individuals based solely on an AOR. *Các đương đơn trong hồ sơ nêu trên là những người được hướng theo Tờ Cam Kết Liên Hợp (Affidavit of Relationship AOR) do thân nhân ở Hoa Kỳ nộp. Hiện nay ODP không còn phỏng vấn hoặc lưu giữ hồ sơ của bất cứ ai mà chỉ căn cứ vào Tờ Cam Kết Liên Hợp này.*
- The applicants on the referenced case have applied for refugee resettlement in the US. However, their file has been reviewed and the documentation indicates that the applicants are not eligible for refugee consideration under current US immigration law. *Các đương đơn trong hồ sơ nêu trên đã xin định cư tại Hoa Kỳ theo diện tị nạn. Đơn của họ đã được xét. Tuy nhiên, giấy tờ cho thấy các đương đơn không hội đủ điều kiện được cứu xét theo diện tị nạn theo luật di trú hiện thời của Hoa Kỳ.*
- As the principal applicant on the referenced case is now deceased, the remaining applicants on the case are no longer eligible for consideration. *Đương đơn chính trong hồ sơ này đã qua đời, do đó các đương đơn còn lại không còn hội đủ tiêu chuẩn để được cứu xét.*
- As the principal applicant on the referenced case has withdrawn his/her application, the remaining applicants on the case are no longer eligible for consideration. *Đương đơn chính trong hồ sơ này đã rút đơn, do đó các đương đơn còn lại không còn hội đủ tiêu chuẩn để được cứu xét.*
- ODP records indicate that the applicants on the referenced case have already departed Vietnam. *Hồ sơ tại ODP cho thấy các đương đơn trong hồ sơ này đã rời Việt Nam.*
- Other/Các chi tiết khác:

**INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)**  
**Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok**

Case Number: W-22467

Date: 06/11/2013

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced case. Our records indicate that this case is inactive and the applicants are not eligible for resettlement in the US under current ODP guidelines. As ODP is no longer maintaining a file for these applicants, we are returning your inquiry and any attachments you included. **Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.** Please refer to the section(s) indicated below for further information. *Chương Trình Ra Di Có Trật Tự Hoa Kỳ (ODP) đã nhận được thư hỏi của Ông/Bà về trường hợp nêu trên. Hồ sơ của chúng tôi cho thấy trường hợp này hiện không ở tình trạng hoạt động và các đương đơn không hội đủ tiêu chuẩn được định cư tại Hoa Kỳ theo các hướng dẫn hiện thời của ODP. Văn Phòng chúng nhân ở Hoa Kỳ có thể hỗ trợ với phong Di Trú và Nhập Tịch địa phương về khả năng có thể nộp đơn xin thị thực di dân (Mẫu I-130) hoặc đơn xin theo diện tị nạn (Mẫu I-730) cho họ. Xin Ông/Bà xem những mục liệt kê dưới đây để biết thêm chi tiết.*

- The applicant(s) on the referenced case are the beneficiaries of a non-current immigrant visa petition. Their petition is being stored at the National Visa Center (NVC) in Portsmouth, New Hampshire, until the applicants are eligible to attend a visa interview. You may contact the US Department of State to be advised of current petition priority dates at (202) 663-1541. You may also contact NVC at 32 Rochester Avenue, Portsmouth, New Hampshire 03801 for further information regarding this case. Please be sure to keep NVC informed of any address changes or other information which may affect the applicants' eligibility. *Các đương đơn có tên trong hồ sơ này là những người được hướng dẫn xin thị thực di dân chưa đến hạn. Đơn xin của họ hiện được giữ tại Trung Tâm Thị Thực Quốc Gia (National Visa Center NVC) ở Portsmouth, New Hampshire, cho đến khi họ hội đủ tiêu chuẩn được dự phòng vẫn cấp thị thực. Ông/Bà có thể liên lạc với Bộ Ngoại Giao qua số điện thoại (202) 663-1541 để được thông báo về thời gian ưu tiên của các đơn xin đến hạn. Ông/Bà cũng có thể liên lạc với Trung Tâm Thị Thực Quốc Gia qua địa chỉ số 32 Rochester Avenue, Portsmouth, New Hampshire 03801 để biết thêm chi tiết về trường hợp này. Xin Ông/Bà nhớ thông báo cho TTTTQG trường hợp có thay đổi địa chỉ hoặc những chi tiết khác có ảnh hưởng tới tiêu chuẩn hợp lệ của các đương đơn.*
- The applicants on the referenced case were the beneficiaries of an Affidavit of Relationship (AOR) filed by a relative in the US. Their file has been closed and returned to the US sponsor as ODP no longer interviews or maintains records for individuals based solely on an AOR. *Các đương đơn trong hồ sơ nêu trên là những người được hướng theo Tờ Cam Kết Liên Hợp (Affidavit of Relationship AOR) do thân nhân ở Hoa Kỳ nộp. Hiện nay ODP không còn phỏng vấn hoặc lưu giữ hồ sơ của bất cứ ai mà chỉ căn cứ vào Tờ Cam Kết Liên Hợp này.*
- The applicants on the referenced case have applied for refugee resettlement in the US. However, their file has been reviewed and the documentation indicates that the applicants are not eligible for refugee consideration under current US immigration law. *Các đương đơn trong hồ sơ nêu trên đã xin định cư tại Hoa Kỳ theo diện tị nạn. Đơn của họ đã được xét. Tuy nhiên, giấy tờ cho thấy các đương đơn không hội đủ điều kiện được cứu xét theo diện tị nạn theo luật di trú hiện thời của Hoa Kỳ.*
- As the principal applicant on the referenced case is now deceased, the remaining applicants on the case are no longer eligible for consideration. *Dương đơn chính trong hồ sơ này đã qua đời, do đó các đương đơn còn lại không còn hội đủ tiêu chuẩn để được cứu xét.*
- As the principal applicant on the referenced case has withdrawn his/her application, the remaining applicants on the case are no longer eligible for consideration. *Dương đơn chính trong hồ sơ này đã rút đơn, do đó các đương đơn còn lại không còn hội đủ tiêu chuẩn để được cứu xét.*
- ODP records indicate that the applicants on the referenced case have already departed Vietnam. *Hồ sơ tại ODP cho thấy các đương đơn trong hồ sơ này đã rời Việt Nam.*
- ... (Other: Other)*

To :

Ninh Thuận, ngày 2 tháng 4 năm 1998.

REQUEST FOR VERIFICATION OF SERVICE PERIOD  
FROM THE 17<sup>TH</sup> SOS "SHADOW" SQUADRON USAF  
SINCE 1969 TO 1971 AT THÁP CHÀM AIR BASE.(APO.96321).

Dear Sir,

I am Nguyễn Cao Khải, birth day Dec. 30, 1948.

Present residence : 170A Thống Nhất Street, Phanrang, Ninh Thuận province, Việt Nam.

After having received my request for verification of my working period for the U.S Agencies in Viet Nam and my wife as well. I and my wife were verified by your National Personnel Records Center - Civilian Personnel Records 111 Winnebago Street - St. Louis, Missouri 63118-4199. The verifications were signed by Mr. William D. Bassman (Verified copies are attached here). I am very happy and highly grateful to your assistance.

On my military period working for the 17<sup>th</sup> SOS "Shadow" Squadron USAF at the Air Base of Tháp Chàm APO.96321, which has not been verified yet. The following is listed :

\* In Apr. 1968 : I joined in Military service, the NCO course 3/68, the service number : 68/405963, graduated from this course with the rank was Sergeant, squad leader.

\* From 1969 to 1971 : I was tested and became a flight Observer by the U.S. Military Advisor of Ninh Thuận Military Headquarters (Postal number : 4465), I was then transferred to Nha Trang for 2 month course at the "Spooky" Team of USAF and returned to Tháp Chàm USAF base (APO.96321) for continuing trained under Capt HEYS' guidance of the 17<sup>th</sup> SOS "Shadow" Squadron, belonging to the 7<sup>th</sup> USAF, Capt Heys who was my close friend and also my Instructor; Lt Col LONG (U.S.A) was the commander of the Wing-Team Flight missions at that time.

\* The flight missions : 61, 62, 63 often operated in the targets such as Khe Sanh, Dakto and Mo Vet three-border zone, bordering Campuchia, and other targets flight missions in the South VN territory.

\* Before the flight mission taking off there were briefings on target flight route, weather, taking roll call, control to remind the flight team's safety, all of these had been recorded :

- Flight team leader	(U.S.A.)
- Pilot	"
- C.Pilot	"
- Observation Officer (2)	"
- Air Gunner (2)	"
- IO	"
- And 1 "Symbol Jingo". Rank NCO (First class).	

After finishing the flight mission to return to the base, I have signed on the list of flight team, and all the period of time to serve for the 17<sup>th</sup> SOS "Shadow" Team of the 7<sup>th</sup> USAF. I was granted :

- 1) A Certificate of Basic English language.
- 2) A Certificate of Flight Wing over 100 combat missions.
- 3) Medal of urgent target in Mo Vet Campuchia zone.

I solemnly vow that, all of my dularation as above is all true. You are highly requested for the assistance to find out my former, Capt Heys and Lt Col Long (USA) to verify my period of working for the USAF/Unit stationed in Viet Nam. And also would you please assist me to submit to the US Embassy to ThaiLand so that I and family can be accepted to re-settle in the USA. I am very grateful to your kindly behavioar.

\* 1971 to 1975 : As according to the Paris Agreement, the USAF withdrew, I was transferred to Ninh Thuận military Sector/R3, Stationary section, Rank ; Stationary briefing acting territory Officer (Was issued a decision by the General Staff of VN Arm Forces, I served for this unit until 16 Apr 1975. Sector Cominender Colonel Trần Văn Tự; Chief Staff Lt Col Nguyễn Hữu Tài; Chief of Room 3 Major Nguyễn Ngọc Phượng. All of them are now in the USA.

While awaiting your active assistance, please accept here my deep gratefulness.

Your faithfully,

10/1/98

**FAMILY MEMBER LIST:**

- 1). NGUYỄN HOÀNG SƠN, birth date Nov 09, 1970. Currently residing at :  
Fort Worth, TX 76104, USA.
- 2). NGUYỄN HOÀNG HÀ, Birth date January 01, 1973.
- 3). NGUYỄN HOÀNG NINH, birth date Aug 23, 1974.
- 4). NGUYỄN HOÀNG THUẬN, birth date Nov 13, 1975.
- 5). NGUYỄN HOÀNG PHÚ, birth date June 30, 1979.
- 6). NGUYỄN HOÀNG QUỐC, birth date Nov 02, 1981.